

Số: 38/2020/QĐST-DS

Tam Bình, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A

Trụ sở: Số X, đường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần A– Chi nhánh Vĩnh Long.

Người đại diện: Ông Phạm T– Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long (*Quyết định ủy quyền số 1097/UQ-HĐQT-NHCT18, ngày 25 tháng 12 năm 2018*).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phan T1 – Chức vụ: Phó phòng tổng hợp của Ngân hàng Thương mại cổ phần A– Chi nhánh Vĩnh Long; Địa chỉ: Số XC H, phường Y, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Hứa M, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú X, xã T3, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hứa M đồng ý trả cho Ngân Hàng thương mại cổ phần A số tiền vốn gốc là 97.000.000 đồng, tiền lãi suất trong hạn là 14.891.830 đồng và số tiền lãi suất quá hạn kèm theo là 1.377.776 đồng. Tổng cộng số tiền vốn và tiền lãi suất bằng 113.269.606 đồng.

Trường hợp bà Hứa M không thực hiện được việc trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án tiến hành kê biên,

phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 17.99.0175/HĐTC, ngày 23/6/2017.

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 06/8/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Hứa M tự nguyện nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm bằng 1.415.870 đồng. Do bà Hứa M là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn giảm tiền tạm ứng án phí và án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Hứa M thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên được miễn nộp phần tiền án phí trên.

+ Bà Hứa M tự nguyện nộp thay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền án phí dân sự sơ thẩm bằng 1.415.870 đồng.

+ Hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí 2.760.000 đồng theo biên lai thu số 0010237 ngày 16/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Kim Liên